

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

**ĐỀ TÀI:** Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Tổng Đại Dương

Lớp : K23NHA

Mã sinh viên : 23A4010146

Hà nội, ngày 13 tháng 6 năm 2021

## **Mục lục**

Mở đầu.....	3
Phần 1. Phần lý luận.....	5
I. Khái quát lý luận về cơ cấu xã hội - giai cấp và vấn đề liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	5
1. Cơ cấu xã hội giai cấp.....	5
2. Liên minh giai cấp, tầng lớp.....	7
3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.....	8
II. Phần liên hệ thực tế và bản thân	
2.1. Liên hệ thực tế vị trí, vai trò của các giai tầng đặc biệt là doanh nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.....	10
2.2. Liên hệ bản thân cần làm gì để góp phần xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam hiện nay.....	15
Kết luận.....	16
Tài liệu tham khảo.....	17

## **Mở đầu**

### **1. Tính cấp thiết của đề tài**

Chúng ta đang sống trong thời đại mà công nghệ, kĩ thuật, đời sống, kinh tế... cực kì phát triển nhưng vẫn ở trong cái vỏ bọc của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Vì thế sự biến đổi cơ cấu xã hội - giai cấp tất yếu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sự thay đổi của cơ cấu xã hội. Cùng với đó là sự tiến bộ của khối liên minh giai cấp và nhiều vấn đề của tầng lớp doanh nhân đang gặp phải. Vì thế đây là những vấn đề cấp bách trong tình hình mới cần phải xem xét, nghiên cứu nếu không muốn nhà nước bị suy yếu, tụt hậu lại phía sau so với các nước trên thế giới.

### **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

Mục đích nghiên cứu: Nhận thức rõ về cơ cấu xã hội - giai cấp; tầm quan trọng của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Qua đó đẩy mạnh công tác phát triển kinh tế xã hội, xây dựng đất nước đặc biệt là đội ngũ doanh nhân và thanh niên Việt Nam.

Nhiệm vụ nghiên cứu: để đạt được mục đích trên ta cần nghiên cứu, khái quát lý luận về cơ cấu xã hội - giai cấp và vấn đề liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội rồi liên hệ thực tiễn tới Việt Nam. Nghiên cứu và làm rõ vị trí, vai trò và giải pháp để phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam. Liên hệ với bản thân.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu: cơ cấu xã hội - giai cấp; liên minh giai cấp, tầng lớp; doanh nhân Việt Nam.

Phạm vi nghiên cứu: Việt Nam, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, hiện nay.

### **4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

Cơ sở lý luận: quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phương pháp nghiên cứu: đề tài sử dụng phương pháp biện chứng duy vật với các phương pháp như: thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

## **5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài**

Ý nghĩa lý luận: giải quyết các vấn đề về cơ cấu giai cấp - xã hội và khối liên minh giai cấp, tầng lớp trong nhiều năm qua.

Ý nghĩa thực tiễn: nghiên cứu để phát huy những ưu điểm và khắc phục những nhược điểm trong cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp để xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

## Nội dung

### Phần 1. Phần lý luận

#### I. Khái quát lý luận về cơ cấu xã hội - giai cấp và vấn đề liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

##### 1. Cơ cấu xã hội - giai cấp

##### 1.1. Quan niệm về cơ cấu xã hội - giai cấp

Cơ cấu xã hội - giai cấp, bộ phận cơ bản và quan trọng nhất trong cơ cấu xã hội, liên quan trực tiếp đến các đảng phái chính trị, nhà nước, sở hữu tư liệu sản xuất cũng như địa vị của con người trong hệ thống sản xuất, tổ chức lao động và phân phối lợi ích xã hội. Cơ cấu xã hội - giai cấp quyết định đến bản chất và xu hướng vận động của các loại hình cơ cấu xã hội khác. Về ý nghĩa của việc nhận thức đúng cơ cấu xã hội - giai cấp, V.I.Lênin viết: “ Chúng ta luôn luôn cần phải thấy rõ rằng sự phân chia xã hội thành giai cấp như thế trong quá trình lịch sử là sự việc căn bản” . Đại hội VI (1986), Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Trong thời kì quá độ, cơ cấu giai cấp xã hội cũ dần được thay thế bằng cơ cấu giai cấp xã hội mới. Quá trình đó cần được thực hiện có kế hoạch gắn liền với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội” .

*Cơ cấu xã hội - giai cấp là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định thông qua những mối quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất, về tổ chức quản lý sản xuất, về địa vị chính trị - xã hội... giữa các giai tầng đó.*

Trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cơ cấu xã hội - giai cấp là tổng thể các giai cấp, tầng lớp, các nhóm xã hội có mối quan hệ hợp tác và gắn bó chặt chẽ với nhau bởi các giai cấp, tầng lớp có chung mục đích cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới - xã hội chủ nghĩa, bao gồm: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức, tầng lớp doanh nhân.... Mỗi giai cấp, tầng lớp

có vị trí và vai trò xác định. Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, đội tiên phong của giai cấp công nhân, các giai cấp, tầng lớp cùng liên minh, hợp tác tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện những mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến tới xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản với tư cách là một hình thái kinh tế - xã hội mới thay thế hình thái kinh tế - xã hội cũ đã lỗi thời.

## **1.2. Vị trí của cơ cấu xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội**

Cơ cấu xã hội - giai cấp liên quan đến các đảng phái chính trị và nhà nước; đến quyền sở hữu tư liệu sản xuất, quản lý tổ chức lao động, vấn đề phân phối thu nhập... trong một hệ thống nhất định. Các loại hình cơ cấu xã hội khác không có được những mối quan hệ quan trọng và quyết định này.

Sự biến đổi của cơ cấu xã hội - giai cấp tất yếu sẽ ảnh hưởng đến sự biến đổi của các cơ cấu xã hội khác và tác động đến sự biến đổi của toàn bộ cơ cấu xã hội. Những đặc trưng và xu hướng biến đổi của cơ cấu xã hội - giai cấp tác động đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, mọi hoạt động xã hội và mọi thành viên trong xã hội, qua đó thấy rõ thực trạng, quy mô, vai trò, sứ mệnh và tương lai của các giai cấp trong sự biến đổi cơ cấu xã hội và phát triển xã hội. Vì vậy cơ cấu xã hội - giai cấp là căn cứ cơ bản để từ đó xây dựng chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

## **1.3. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

Một là, cơ cấu xã hội - giai cấp biến đổi gắn liền và bị quy định bởi cơ cấu kinh tế của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Hai là, cơ cấu xã hội - giai cấp biến đổi phức tạp, đa dạng, làm xuất hiện các tầng lớp xã hội mới.

Ba là, cơ cấu xã hội - giai cấp biến đổi trong mối quan hệ vừa đấu tranh vừa liên minh, từng bước xóa bỏ bất bình đẳng xã hội và dẫn đến xích lại gần nhau.

## 2. Liên minh giai cấp, tầng lớp

Khi nghiên cứu thực tiễn các phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại sự áp bức, bóc lột của giai cấp tư sản ở Châu Âu nhất là nước Anh và nước Pháp từ giữa thế kỉ XIX C.Mác và Ph.Ăngghen đã nêu ra nhiều lý luận về nền tảng định hướng cho cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân đi đến thắng lợi trong đó lý luận về liên minh công, nông và các tầng lớp khác đã được các ông khái quát thành vấn đề mang tính nguyên tắc. Các ông đã chỉ ra rằng, nhiều cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân ở những nước này thất bại chủ yếu là do giai cấp công nhân “đơn độc” vì đã không chiến đấu cùng giai cấp công nhân.

Xét dưới góc độ chính trị, liên minh công - nông - trí thức là nhu cầu nội tại của cách mạng xã hội chủ nghĩa tạo nên động lực của cách mạng, đảm bảo vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, là điều kiện quyết định thắng lợi trong cuộc đấu tranh giành chính quyền và công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Xét dưới góc độ kinh tế, liên minh công - nông - trí thức được hình thành xuất phát từ yêu cầu khách quan của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển dịch cơ cấu từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn, đòi hỏi phải có sự gắn bó thống nhất giữa sản xuất vật chất và khoa học kỹ thuật trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại; nó cũng xuất phát từ chính nhu cầu và lợi ích kinh tế chung của các giai tầng: công nhân, nông dân phải dựa vào đội ngũ trí thức để thực hiện mục tiêu của mình và dần được trí thức hóa, trí thức chỉ phát huy khả năng của mình khi phục vụ sản xuất, gắn bó với công dân, nông dân.

Như vậy liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là sự liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau... giữa các giai cấp, tầng lớp xã hội nhằm thực hiện nhu cầu và lợi ích của các chủ thể trong khối liên minh, đồng thời tạo động lực thực hiện thắng lợi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

### **3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

#### **3.1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

Sự biến đổi cơ cấu xã hội - giai cấp vừa tuân theo tính quy luật chung, vừa mang tính đặc thù của xã hội Việt Nam: sự biến đổi ấy bị chi phối bởi những biến đổi trong cơ cấu kinh tế, dẫn đến việc hình thành một cơ cấu xã hội - giai cấp đa dạng; đồng thời, sự biến đổi ấy ở Việt Nam mang đặc tính riêng của thời kì quá độ ở nước ta.

Trong sự biến đổi cơ cấu xã hội - giai cấp, vị trí, vai trò của các giai tầng ngày càng được khẳng định:

*Giai cấp công nhân* có vị trí quan trọng hàng đầu, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua Đảng cộng sản, đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến, giữ vị trí tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước .

*Giai cấp nông dân* có vị trí chiến lược, gắn liền với công cuộc xây dựng nông thôn mới, là cơ sở và là lực lượng xây dựng cũng như bảo vệ Tổ quốc, là chủ thể của quá trình phát triển , xây dựng nông thôn mới, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh quốc phòng.

*Đội ngũ tri thức* là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức và xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, hội nhập quốc tế.

*Đội ngũ doanh nhân* trực tiếp đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước, xây dựng nền tảng cơ sở vật chất kĩ thuật chủ nghĩa xã hội.

#### **3.2. Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

Nội dung kinh tế: đây là nội dung cơ bản, quyết định nhất, là cơ sở vật chất - kĩ thuật vững chắc của liên minh trong thời kì quá độ. Là sự kết hợp và giải



quyết đúng đắn các lợi ích kinh tế giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Thể hiện thông qua hoạt động kinh tế giữa công nghiệp, nông nghiệp, giữa các ngành sản xuất vật chất và nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất giữa các trường đại học, các trung tâm nghiên cứu với cơ sở sản xuất công nghiệp, nông nghiệp.

Nội dung chính trị: Nhu cầu, lợi ích chính trị cơ bản của công nhân, nông dân, trí thức và của cả dân tộc là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nguyên tắc chính trị của liên minh là Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Trong thời kì quá độ, liên minh công, nông, trí thức là nền tảng chính trị xã hội và kinh tế của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, là nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc để xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa; nhằm củng cố, tăng cường hiệu lực quản lý của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, ổn định chính trị, xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Nội dung văn hóa xã hội: là sự đoàn kết hợp tác của công nhân, nông dân, trí thức, để xây dựng nền văn hóa mới, con người mới và xã hội văn minh. Nội dung văn hóa - xã hội này của liên minh thực chất là đáp ứng nghĩa vụ và quyền lợi, trước hết về đời sống tinh thần của công nhân, nông dân, trí thức và thông qua những vấn đề cơ bản sau: tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

## **II. Liên hệ thực tiễn liên minh kinh tế 6 nhà hiện nay ở Việt Nam**

Nông dân không phải chỉ sản xuất cái đã có mà còn phải sản xuất cái thị trường cần. Việc tự sản, tự tiêu, tự tìm thị trường thì khó, cho nên các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã cùng tham gia với bà con là rất quan trọng. Do đó cần sự phối hợp giữa 6 nhà: Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà nông, nhà ngân hàng, nhà phân phối. , nếu tách ra là không thành công. Trong mối liên kết 6 nhà thì Nhà nước giữ vai trò nhạc trưởng, nhà doanh nghiệp là cánh tay phải của mối liên kết này. Bởi vì chỉ có doanh nghiệp mới có tiềm lực đầu tư vốn, giống cho nông dân, tuyển dụng nhà khoa học hỗ trợ cho nông dân, tạo ra các cơ sở bảo quản, chế biến sản phẩm để đưa ra thị trường. Nông dân cũng có

vai trò quan trọng trong liên kết này, họ cần chung tay với nhà khoa học, doanh nghiệp, nhà nước để đẩy mạnh chuỗi liên kết bền vững để tạo ra sản phẩm chất lượng có tính cạnh tranh cao.

Vai trò của liên kết 6 nhà đối với các ngành nông, lâm, thủy sản là không thể phủ nhận và đặc biệt là ngành nông nghiệp. Trong vài năm trở lại đây nông nghiệp đang nổi lên là nhóm ngành tăng trưởng mạnh về xuất khẩu. Mặc dù đại dịch COVID-19 hoành hành nhưng 9 tháng năm 2020, tổng giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt 30,05 tỷ USD, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm 2019. Trị giá xuất siêu đạt khoảng 7,2 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm 2019.

Tuy nhiên thương hiệu nông sản Việt vẫn chưa thực sự tạo được chú ý trên thị trường thế giới. Nguyên nhân mấu chốt của tình trạng nêu trên được chỉ ra bởi mối quan hệ liên kết trong 6 nhà còn không ít vướng mắc cần giải quyết. Doanh nghiệp làm trung gian phân phối song đầu tư sản xuất nông nghiệp hiệu quả không cao, tính rủi ro lớn, bên cạnh đó là chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp chưa cụ thể nên phần lớn các doanh nghiệp lớn còn chưa mặn mà đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Việc liên kết giữa doanh nghiệp và người sản xuất chưa bền vững do chưa có cơ chế chia sẻ lợi nhuận, rủi ro, chủ yếu vẫn liên kết theo hình thức thương thảo thuận mua vừa bán. Ngoài ra, việc đưa nông sản vào tiêu thụ cũng còn nhiều bất cập, chưa có sự công bằng trong tiếp cận các nhà phân phối; còn gặp nhiều vấn đề trong việc sử dụng vốn hiệu quả hay ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả cao. Thời gian qua, chủ trương liên kết 6 nhà còn mang nhiều tính tự phát, chưa được tổ chức chặt chẽ, kết nối cơ học là chính.

## **Phần 2. Phần liên hệ thực tế và liên hệ bản thân**

### **2.1. Liên hệ thực tế vị trí, vai trò của các giai tầng đặc biệt là doanh nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay**

Theo cách nhìn mới hiện nay, cơ cấu giai - tầng ở nước ta là một cấu trúc “đan kết” vừa có cấu trúc “ngang”, vừa có cấu trúc “dọc”. Cấu trúc “ngang”, đó là một tập hợp các giai cấp, tầng lớp, nghề nghiệp, tổ chức, đoàn thể trong xã hội.

Trong đó bao hàm các giai cấp công nhân, nông dân, tiểu thương, doanh nhân, trí thức... Cấu trúc “đọc”, tức là cấu trúc “tầng bậc” cao thấp khác nhau trong xã hội, được xem xét (biểu hiện) ở ba dấu hiệu cơ bản khác nhau: địa vị kinh tế (tài sản, thu nhập), địa vị chính trị (quyền lực), địa vị xã hội (uy tín).

### **2.1.1. Vị trí của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay**

Doanh nhân là người kinh doanh, đôi khi được hiểu là những người chủ chốt trong quản trị, điều hành một doanh nghiệp. Đó có thể là những người đại diện cho các cổ đông, cho các chủ sở hữu, hoặc trực tiếp điều hành các doanh nghiệp. Trong vòng hai thập niên đầu thế kỷ XXI, đội ngũ doanh nhân Việt Nam đã có bước phát triển vượt bậc cả về lượng và chất, ngày càng có vai trò trụ cột, động lực cơ bản cho phát triển nhanh và bền vững của nền kinh tế. Khu vực doanh nghiệp đã đóng góp trên 60% GDP, khoảng 70% thu ngân sách nhà nước, thu hút hàng chục triệu lao động. Sự gia tăng nhanh chóng của lực lượng doanh nhân gắn với sự phát triển của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp khu vực tư nhân. Hiện nay, với trên 715.000 doanh nghiệp, khoảng 5 triệu hộ kinh doanh (trong đó có 1,6 triệu hộ kinh doanh có đăng ký), thì số lượng đội ngũ doanh nhân Việt Nam lên đến trên 5 triệu người.

Trong thời kỳ đổi mới, doanh nhân Việt Nam đã góp phần quan trọng vào hình thành cơ cấu xã hội và quan hệ xã hội mới, hệ giá trị và lối sống phù hợp với điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Doanh nhân Việt Nam luôn có vị trí đặc biệt, là động lực phát triển và đóng góp quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, là lực lượng có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Doanh nhân Việt Nam (bao gồm cả những doanh nhân hoạt động kinh doanh ở nước ngoài) là lực lượng chủ lực thực hiện liên doanh, hợp tác kinh tế, tranh thủ vốn đầu tư nước ngoài, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Họ cũng là lực lượng quan trọng góp phần quảng bá các sản phẩm, hàng hóa, hình ảnh và giá trị văn hóa Việt Nam đến với thế giới; đồng thời nhập khẩu hàng hóa, chuyển giao khoa học - công nghệ, phương thức kinh doanh và phương pháp quản lý kinh tế tiên tiến của thế

giới về Việt Nam, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong gần hai thập kỷ qua, cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam đã có bước phát triển đột phá, góp phần giải phóng và phát triển sức sản xuất, huy động các nguồn lực vào phát triển kinh tế - xã hội, duy trì sự ổn định và tăng trưởng kinh tế, tăng kim ngạch xuất khẩu, tăng thu ngân sách và đóng vai trò quan trọng trong giải quyết các vấn đề xã hội.

### **2.1.2. Vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay**

Thứ nhất, doanh nhân là lực lượng xã hội đóng vai trò quan trọng trong giải phóng lực lượng sản xuất, phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế. Trong thời kỳ đổi mới, doanh nhân là lực lượng chủ yếu huy động các nguồn lực sản xuất, tạo ra sản phẩm hàng hóa, dịch vụ cho xã hội, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Thông qua tổ chức và điều hành sản xuất - kinh doanh, doanh nhân, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phân công lao động xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thứ hai, trong thời kỳ đổi mới, doanh nhân Việt Nam đã góp phần quan trọng vào hình thành cơ cấu xã hội và quan hệ xã hội mới, hệ giá trị và lối sống phù hợp với điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Cơ cấu xã hội mới ở Việt Nam có thêm đội ngũ hàng triệu doanh nhân với vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Họ là mắt xích không thể thiếu trong các liên kết, hợp tác kinh tế - xã hội, trong đó có liên kết “6 nhà” (Nhà nước, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà nông, nhà ngân hàng và nhà phân phối). Đội ngũ doanh nhân góp phần hình thành lối sống sáng tạo, tự lập, tự chủ, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, dám chấp nhận rủi ro, có chí làm giàu, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội. Doanh nhân giàu có, thành đạt trở thành mục tiêu, khát vọng phấn đấu của nhiều người, nhất là giới trẻ.

Thứ ba, cùng với việc đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, đội ngũ doanh nhân đã góp phần quan trọng trong tạo công ăn việc làm, xóa đói, giảm nghèo, thực

hiện chính sách xã hội và bảo đảm an sinh xã hội. Sự ra đời, phát triển của doanh nghiệp, doanh nhân đã mang lại việc làm và sinh kế cho nhiều người lao động trên các vùng miền cả nước, đặc biệt là đội ngũ công nhân, nông dân, đồng bào dân tộc thiểu số ở biên giới, miền núi, kể cả thương binh, bệnh binh, người yếu thế, người khuyết tật. Doanh nhân cũng tích cực tham gia các hoạt động xã hội như: đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, đóng góp các quỹ nhân đạo, từ thiện, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, xây dựng các công trình phúc lợi góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Trong tiến trình đổi mới, doanh nhân Việt Nam đã góp phần xây dựng xã hội đoàn kết, đồng thuận, công bằng, an sinh, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ tư, doanh nhân tham gia vào các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, một số trở thành đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đã góp phần quan trọng trong góp ý, phản biện, xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia và các địa phương. Hầu hết doanh nhân tham gia vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp đều phát huy tốt trí tuệ, kinh nghiệm thực tiễn của mình trong xây dựng và thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Kinh nghiệm thương trường của doanh nhân đã tạo nên những góc nhìn, nhận định và khuyến nghị có giá trị thực tế khi tiến hành các hoạt động giám sát các cơ quan chính quyền trong việc thi hành pháp luật, thực hiện vai trò giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân. Như vậy, trong tiến trình đổi mới, doanh nhân là một trong những lực lượng cơ bản tham gia xây dựng, quyết định, phản biện, thực hiện chính sách phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội.

### **2.1.3. Giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay**

Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, đồng thời với việc công khai minh bạch các định hướng, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần

kinh tế tiếp cận bình đẳng các nguồn lực phát triển. Nghiên cứu và hoàn thiện pháp luật về sở hữu, quyền kinh doanh, tạo lập môi trường pháp lý cho cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, xóa bỏ đặc quyền và độc quyền kinh doanh. Tiếp tục cải cách hành chính, bảo đảm các cơ quan và người thi hành công vụ hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nhân. Xây dựng và thực hiện tốt cơ chế đối thoại, tham vấn ý kiến của doanh nhân trong quá trình ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật.

Xây dựng hệ thống các biện pháp hỗ trợ doanh nhân tham gia khu vực kinh doanh chính thức, mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, chú trọng phát triển doanh nhân ở khu vực nông thôn. Khuyến khích hoạt động liên kết, mua bán và sáp nhập doanh nghiệp và áp dụng các biện pháp phù hợp để tăng nhanh số lượng doanh nghiệp có quy mô vừa; thúc đẩy hình thành và phát triển một số doanh nghiệp lớn, đủ sức thực hiện vai trò dẫn dắt, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo và bồi dưỡng doanh nhân. Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình quốc gia về đào tạo doanh nhân, từng bước tiếp cận chuẩn mực quốc tế. Đổi mới nội dung chương trình và phương pháp đào tạo về kinh tế và quản trị kinh doanh ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề. Chú trọng giáo dục đạo đức, ý thức trách nhiệm, sự trung thực, tinh thần hợp tác, ý thức dân tộc, ý thức cộng đồng của doanh nhân. Đề cao văn hóa kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nhân, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Xây dựng quy chế và hướng dẫn, quản lý hoạt động tôn vinh khen thưởng doanh nghiệp, doanh nhân, bảo đảm hiệu quả thiết thực.

Phát huy vai trò của hệ thống các tổ chức đại diện của cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân, hướng dẫn, hỗ trợ việc thành lập và liên kết hiệp hội doanh nghiệp; mở rộng hoạt động vận động chính trị trong giới doanh nhân; tập hợp và phản ánh nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của doanh nhân, tham mưu

cho Đảng và Nhà nước về các chính sách kinh tế - xã hội; thực hiện các biện pháp thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, doanh nhân.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp phát triển đội ngũ doanh nhân. Xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược phát triển đội ngũ doanh nhân; Thể chế hóa đường lối chính sách đối với doanh nhân của Đảng bằng các chương trình hành động cụ thể; Tăng cường đại diện của doanh nhân trong cơ cấu của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

Bản thân mỗi chủ doanh nghiệp cần có ý thức nâng cao trình độ học vấn, các kiến thức chuyên ngành, kiến thức văn hóa, kinh tế, pháp luật và xã hội. Doanh nhân - những người chủ doanh nghiệp hơn bất cứ ai trong doanh nghiệp cần có ý thức nâng cao trình độ học vấn, trình độ chuyên môn về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp mình, cần tìm hiểu những kiến thức mới, những ứng dụng khoa học kỹ thuật để cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí.

## **2.2. Liên hệ bản thân cần làm gì để góp phần xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam hiện nay?**

Mỗi người chúng ta cần có trách nhiệm góp phần xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam hiện nay. Tầng lớp tri thức hiện nay đang ngày càng thể hiện rõ hơn vai trò quan trọng của mình, vì thế bản thân em sẽ gia sức học hỏi, tích cực học tập và tự học để nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, khoa học kỹ thuật, tay nghề; phấn đấu rèn luyện tư tưởng đúng đắn, tu dưỡng đạo đức, có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng cộng sản và nhà nước. Hằng hái tích cực tham gia vào các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, xây dựng quê hương đất nước, bảo vệ và củng cố khối liên minh giai cấp, an toàn an ninh tổ quốc. Tham gia xây dựng, góp ý vào các chủ trương, chính sách ở địa phương, xa hơn là Đảng và Nhà nước để phát triển và củng cố vững chắc khối liên minh giai cấp - khối liên minh công - nông - trí. Phấn đấu để trở thành đảng viên xuất sắc, sẵn sàng nhận lệnh tham gia các hoạt động được giao từ nhà trường, địa phương, phục vụ đất

nước. Nâng cao nhận thức, tinh thần, trách nhiệm của bản thân cũng như tuyên truyền đến mọi người để xây dựng khối liên minh vững mạnh. Không im lặng, làm ngơ hay bao che mà bản thân sẽ kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, lệch lạc, thù địch, phá hoại, đi ngược lại với thuần phong mỹ tục, chia rẽ khối liên minh giai cấp ở Việt Nam. Tích cực phối hợp với chính quyền các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội để làm công tác dân vận. Tham gia học hỏi vào quá trình hội nhập quốc tế, tham gia các công tác ngoại giao để trau dồi kinh nghiệm và nâng tầm ảnh hưởng của khối liên minh Việt Nam. Mỗi thanh niên là một mầm non tươi sáng của đất nước, vì thế hãy nhận thức rõ hành vi và giá trị của bản thân để góp phần tăng cường sức mạnh khối liên minh, khối đại đoàn kết dân tộc và xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa giàu mạnh trong tình hình mới.

## **Kết luận**

Qua phân tích cơ sở lý luận nêu trên, ta đã thấy được các mặt của cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội cũng như vai trò quan trọng của doanh nhân Việt Nam trong thời bình. Cơ cấu xã hội - giai cấp là tổng thể các giai cấp, tầng lớp, các nhóm xã hội có chung mục đích cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới. Đi kèm với đó không thể không nhắc đến sự liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau giữa các giai cấp, tầng lớp xã hội của khối liên minh giai cấp, tầng lớp nhằm thực hiện các mục đích chung để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Qua đó liên hệ với những mục tiêu, nhiệm vụ mà doanh nhân - lực lượng quan trọng tham gia vào nhiệm vụ phát triển kinh tế cần phải thực hiện để xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa vững mạnh, công bằng, văn minh.



## **Tài liệu tham khảo**

### **Tài liệu tiếng Việt**

1. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện ngân hàng.
2. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học, Đại học Hoa Lư.
3. TS Nguyễn Anh Tuấn, ThS Dương Hoài An(2018), Vai trò của đội ngũ doanh nhân trong phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội.
4. Hữu Thắng (2020), Liên kết “6 nhà” - hướng phát triển bền vững, Tạp chí điện tử kinh tế nông thôn.
5. Thanh Nguyễn (2020), Đề liên kết “6 nhà” trong nông nghiệp thành công, Tạp chí Hải quan - Cơ quan của Tổng cục Hải quan.
6. Đỗ Hương (2020), Liên kết chặt “6 nhà” tăng giá trị ngành nông nghiệp, Báo điện tử Chính phủ - Cổng thông tin điện tử Chính phủ.
7. Việt An (2020), Doanh nhân Việt Nam thế kỉ XXI, Tạp chí điện tử Mekong - ASEAN

### **Tài liệu trực tuyến**

1. GT học phần chủ nghĩa xã hội khoa học,  
[https://moet.gov.vn/content/vanban/Lists/VBDH/Attachments/2730/GT%20h%E1%BB%8Dc%20ph%E1%BA%A7n%20Ch%E1%BB%A7%20ngh%C4%A9a%20x%C3%A3%20h%E1%BB%99i%20khoa%20h%E1%BB%8Dc%20\(C\)%20Tr%2061%20-%20tr124.pdf](https://moet.gov.vn/content/vanban/Lists/VBDH/Attachments/2730/GT%20h%E1%BB%8Dc%20ph%E1%BA%A7n%20Ch%E1%BB%A7%20ngh%C4%A9a%20x%C3%A3%20h%E1%BB%99i%20khoa%20h%E1%BB%8Dc%20(C)%20Tr%2061%20-%20tr124.pdf)